

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HSST
Ngày 23 tháng 7 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đức Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lê Quốc Tân;

+ Bà Huỳnh Thị Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Sương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2019/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Cát A - sinh năm 19xx, tại Khánh Hòa; Tên gọi khác: T; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: xã Diên Sơn, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: không; dân tộc: kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn 7/12; Con ông Phạm Ngọc M (sinh năm 19xx) và bà Trần Thị Mỹ H (sinh năm 19xx); Vợ: Nguyễn Đình Như T; con: có 01 con sinh năm 2017; Tiền án: Ngày 04/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành hình phạt xong ngày 27/8/2018); Tiền sự: Ngày 12/4/2017 bị Công an xã Diên Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Trần Trọng V - sinh năm 19xx.

Địa chỉ: xã Diên Phước, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Đình Như V – sinh năm 19xx

Địa chỉ: xã Diên Lộc, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa (Có mặt).

2. Trần Thiện T – sinh năm 19xx

Địa chỉ: xã Diên Phước, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa (Có mặt)

3. Nguyễn Thị Duy T – sinh năm 19xx

Địa chỉ: xã Diên Thạnh, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Nguyễn Thị L (vắng mặt), Nguyễn Đình Trọng N (sinh năm 2002, đại diện hợp pháp của N là ông Nguyễn Đình Như V) (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 24/10/2018, Phạm Cát A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79F9-84xx đến xã Diên Phước, huyện Diên Khánh để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến thôn Phước Tuy 1, xã Diên Phước, A phát hiện nhà anh Trần Trọng V mở cửa, không có người trông coi, A dựng xe bên ngoài đi vào phòng khách lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4s bỏ vào túi quần. A tiếp tục đi xuống nhà dưới thì phát hiện 01 chìa khóa trên chiếc giường xếp và 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 79D1-611.xx dựng bên hông nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp. A ra ngoài điều khiển xe mô tô 79F9-84 đến gởi tại nhà bà Nguyễn Thị L rồi cất chiếc điện thoại vừa trộm cắp được dưới yên xe mô tô. Sau đó, A đi bộ đến nhà anh V lấy chiếc chìa khóa trên giường và dắt xe mô tô biển kiểm soát 79D1-611.xx ra ngoài, khởi động máy, điều khiển xe đến khu vực bên xe phía bắc thành phố Nha Trang để tiêu thụ. A gặp H (không xác định được nhân thân, lai lịch) trên đường, nhờ H tìm nơi tiêu thụ, H gọi điện thoại cho N (không xác định được nhân thân, lai lịch), N gọi điện thoại cho một người đàn ông (không xác định được nhân thân, lai lịch) để bán xe mô tô trên. Sau đó, A, H và N đến khu vực cầu Trần Phú (thành phố Nha Trang) bán cho người đàn ông nói trên với giá 11.000.000 đồng; A cho H 1.000.000 đồng, số tiền còn lại A tiêu xài cá nhân.

Ngày 24/10/2018, anh Trần Trọng V có đơn trình báo đến Cơ quan Công an.

Ngày 25/10/2018, bà Nguyễn Thị L trình báo cơ quan Công an việc trưa ngày 24/10/2018 có 01 thanh niên đến nhà bà gởi xe mô tô 79F9-84xx nhưng chưa đến lấy. Qua kiểm tra cơ quan Công an phát hiện, tạm giữ 01 điện thoại Iphone 4s dưới yên xe mô tô 79F9-84xx.

Ngày 31/10/2018, A nhờ Nguyễn Đình Trọng N chở đến nhà bà L để lấy xe mô tô biển kiểm soát 79F9-84xx thì bị cơ quan công an mời về trụ sở làm việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 82/KL-HĐĐGTS ngày 28/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Diên Khánh xác định tại thời điểm xảy ra vụ việc, xe mô tô 79D1-611.xx và 01 điện thoại di động Iphone 4s có tổng giá trị là 46.200.000 đồng.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Diên Khánh, Phạm Cát A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT-VKSDK ngày 22/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Phạm Cát A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh vẫn giữ nguyên về điều luật và tội danh của bị cáo A như bản cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Phạm Cát A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 48.300.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Điện thoại Iphone 4s đã trả cho bị hại nên đề nghị không xem xét. Đối với xe mô tô 79F9-84xx là tài sản của ông Nguyễn Đình Như V nên đề nghị trả lại cho ông V.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Duy T vắng mặt, người làm chứng Nguyễn Thị L vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diên Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên toà bị cáo Phạm Cát A đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Như vậy, bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của anh Trần Trọng V là 01 điện thoại Iphone 4s và 01 xe mô tô Yamaha Exciter biển kiểm soát 79D1-611.xx có tổng giá trị là 46.200.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và vật chứng thu được đã có đủ căn cứ để kết luận Phạm Cát A phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự ngang nhiên, xem thường pháp luật, bị cáo trong độ tuổi lao động, không lo làm ăn, lợi dụng sự sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản. Bị cáo có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, đã từng bị Công an xã Diên Sơn xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Sau khi chấp hành xong bản án, bị cáo không tu chí làm ăn mà tiếp tục phạm tội “Trộm cắp tài sản”, điều đó

chứng tỏ bị cáo không có chí phục thiện. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự . Do vậy, phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại phiên toà cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm của mình. Vì vậy cần được xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ về mặt hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Đối với hành vi của H, N và người đàn ông mua xe 79D1-611.xx, không xác định được nhân thân lai lịch, khi nào cơ quan chức năng xác định được nhân thân, lai lịch sẽ xử lý nên không xét trong vụ án này. Đối với hành vi của Nguyễn Đình Trọng N chở bị cáo A đi lấy xe mô tô 79F9-84xx, Nghĩa không biết A gởi xe đi trộm, cũng như bà Nguyễn Thị L cũng không biết A gởi xe để đi trộm cắp nên không xét. Bị cáo sử dụng xe mô tô 79F9-84xx của ông Nguyễn Đình Như V đi trộm, ông V không biết sự việc nên không xét.

[6] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; áp dụng tình tiết giảm nhẹ là điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về vật chứng vụ án: Điện thoại Iphone 4s đã trả cho bị hại Trần Trọng V, anh V không có yêu cầu gì nên không xét. Đối với xe mô tô 79F9-84xx là của ông Nguyễn Đình Như V mua lại của chị Nguyễn Thị Duy T là tài sản của ông V, ông V yêu cầu được nhận lại nên cần trả lại cho ông V.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên Tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 48.300.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Do đó, ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền là 48.300.000 đồng

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Cát A phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Phạm Cát A.

Xử phạt bị cáo **Phạm Cát A 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù** về tội **“Trộm cắp tài sản”**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Trần Trọng V số tiền 48.300.000 đồng (bốn mươi tám triệu ba trăm nghìn đồng).

Quy định:

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải

thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành, theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Phạm Cát A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 2.415.000 đồng (hai triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Trả lại cho ông Nguyễn Đình Như V 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Dream, màu xanh đen, số máy FHM-Y0001342, biển kiểm soát 79F9-84xx, xe đã qua sử dụng (theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Diên Khánh và chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh ngày 28/5/2019).

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Toà án tỉnh Khánh Hoà xét xử phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Diên Khánh;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Diên Khánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Võ Đức Thuận